

www.vandientujaki.com Hotline: 0978 67 1212

Van cổng gang

Giá bán: **Liên hệ**

TT	Bộ phận	Vật liệu
1	Thân van	Gang hoặc gang cầu
2	Đĩa van	Gang cầu với EPDM
3	Ốc ty van	Đồng theo TC BS1400
4	Ty van	Thép không rỉ theo TC BS970 P. I
5	Nắp van	Gang hoặc gang cầu
6	Nắp đệm	Gang hoặc gang cầu
7	Tay quay	Gang hoặc gang cầu

2. **Tiêu chuẩn sản xuất:**

1 Van được sản xuất theo Tiêu chuẩn BS 5163: 1994, Dạng A

2 Mặt bích được khoan lỗ theo Tiêu chuẩn BS 4504

3 Mặt trong và mặt ngoài van được sơn phủ epoxy với độ dày 250 micron

3. **Kích thước sản phẩm:**

Đơn vị: mm

DN	L	H	Kích thước của mặt bích				Trọng lượng van (kg)
			Đường kính mặt bích	Số lỗ trên mặt bích	Đường kính lỗ	P.C.D	
			PN10/PN16	PN10/PN16	PN10/PN16	PN10/PN16	
DN50	178	344	165	4	18	125	18

DN65	190	320	185	4	18	145	20
DN80	203	390	200	8	18	160	22
DN100	229	421	220	8	18	180	31
DN125	254	450	250	8	18	210	47
DN150	267	512	285	8	22	240	55
DN200	292	598	340	8/12	22	295	78
DN250	330	701	395/405	12	22/26	350/355	135
DN300	356	784	445/460	12	22/26	400/410	182
DN350	381	940	505/520	16	22/26	460/470	265
DN400	406	1040	565/580	16	26/30	515/525	320
DN450	650	1144	615/640	20	26/30	565/585	450
DN500	700	1240	670/715	20	26/34	615/650	580
DN600	800	1438	780/840	20	30/36	725/770	900

Sản phẩm khác



AWWA/ANSI 250Psi Non-Rising Stem Resilient Seated Gate Valve, Mechanical connection

Xem thêm AWWA/ANSI 250Psi Non-Rising Stem Resilient Seated Gate Valve, Mechanical connection



AWWA/ANSI 250Psi Non-Rising Stem Resilient Seated Gate Valve, Flanged connection

Xem thêm AWWA/ANSI 250Psi Non-Rising Stem Resilient Seated Gate Valve, Flanged connection



Van cửa ti nổi cánh cao su

Xem thêm Van cửa ti nổi cánh cao su

Van cửa ti chìm mặt bích JAKI taiwan

Xem thêm Van cửa ti chìm mặt bích JAKI taiwan

Van cửa ren inox

Xem thêm Van cửa ren inox

Van cửa mặt bích ty chìm

Xem thêm Van cửa mặt bích ty chìm